

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9 - VINACONEX



Trụ sở chính: Tầng 4&5, Toà nhà Vinaconex 9, Lô HH2-2,
Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

Website: <http://www.vinaconex-9.vn>

Điện thoại: (84.24) 3554 0606; **Fax:** (84.24) 3554 0615

MỤC LỤC

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT	Trang 02
2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	Trang 03
3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH	Trang 04
4. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ	Trang 05 - 06
5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN	Trang 07
6. CÁC RỦI RO KHÁCH QUAN TÁC ĐỘNG TỪ NỀN KINH TẾ	Trang 08
7. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	Trang 19
8. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	Trang 10 - 14
9. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN	Trang 15
10. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CÔNG TY VINACONEX 9	Trang 16 - 17
11. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU	Trang 18
12. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY	Trang 19
13. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	Trang 20
14. PHƯƠNG HƯỚNG MỤC TIÊU SXKD NĂM 2019	Trang 21
15. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	Trang 22
16. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	Trang 23
17. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	Trang 24- 26
18. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2018	Trang 27 - 30
19. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	Trang 31
20. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT	Trang 32
21. GIAO DỊCH, THỦ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BGD, BKS	Trang 33
22. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN	Trang 34- 35

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9**
Tên Tiếng Anh : CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY NO 9
Tên viết tắt : VINACONEX 9 JSC
Trụ sở chính : Tầng 4&5 Toà nhà Vinaconex 9, Lô HH2-2 - Đường Phạm Hùng - Phường Mỹ Trì - Quận Nam Từ Liêm - TP.Hà Nội
Điện thoại : (84.24) 3554 0606
Fax : (84.24) 3554 0615
Website : <http://www.vinaconex-9.vn>
Giấy CNĐKKD : Số 0101051096 do Sở Kế hoạch - Đầu tư TP. Hà Nội thay đổi lần thứ 2 ngày 12/09/2006, thay đổi lần thứ 3 ngày 30/10/2007, thay đổi lần thứ 4 ngày 06/07/2010, thay đổi lần thứ 5 ngày 27/05/2011, thay đổi lần thứ 6 ngày 20/04/2012, thay đổi lần thứ 7 ngày 28/07/2014, thay đổi lần thứ 8 ngày 04/02/2016, thay đổi lần 9 ngày 07/01/2021.
Vốn điều lệ : 120.000.000.000 (Một trăm hai mươi tỷ) đồng
Tài khoản số : 4501 000 000 1313
Tại : Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam – chi nhánh Hà Tây
Mã cổ phiếu : VC9
Sàn niêm yết : Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
Ngày GD đầu tiên : 05/11/2009.

2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1977

Theo quyết định số 129/BXD-TCLĐ, ngày 15/11/1977 của Bộ Xây dựng, Công ty Xây dựng số 9 được thành lập trên cơ sở hợp nhất Xi nghiệp Xây dựng số 9 trực thuộc Công ty Xây dựng Xuân Hoà và Đội ván khuôn trượt Công trường K3 thuộc Công ty Xây dựng số 5. Công ty Xây dựng số 9 có trụ sở tại Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình với nhiệm vụ chính là thi công theo công nghệ Trượt các công trình dân dụng và công nghiệp.

1995

Theo quyết định số 992/BXD-TCLĐ ngày 20 tháng 11 năm 1995 của Bộ trưởng Bộ xây dựng về việc thành lập Tổng công ty Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam, Công ty Xây dựng số 9 chuyển về trực thuộc Tổng công ty Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam - Vinaconex.

1999

Ngày 20/12/1999 Công ty chuyển trụ sở chính từ Ninh Bình đến trụ sở mới tại Tầng 12&13, Nhà H2 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội. Sau đó chuyển trụ sở làm việc về Tầng 6&7, Nhà D9, Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội ngày 19/5/2001. Cũng trong năm 2001, Công ty đã được Cục sở hữu công nghiệp cấp bằng độc quyền sáng chế về “Phương pháp nâng vật nặng trong thi công xây lắp đồng hành với hệ thống ván khuôn trượt”.

2004

Tháng 10 năm 2004, thực hiện chủ trương của Nhà nước về đổi mới sắp xếp lại Doanh nghiệp Nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, Bộ xây dựng đã có quyết định số 1731/QĐ-BXD ngày 04/11/2004 chuyển đổi Công ty Xây dựng số 9 thành Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 với số Vốn điều lệ ban đầu là 21 tỷ đồng. Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 08/04/2005 theo GCNĐKKD số 0103007318 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp.

2010

Ngày 01/01/2010, Công ty hoàn thành dự án đầu tư “trụ sở làm việc kết hợp văn phòng cho thuê” và chính thức từ 2010 đến nay Trụ sở làm việc về Tòa nhà Vinaconex 9, Lô HH2-2 Khu đô thị Mỹ Trì Hạ - Đường Phạm Hùng - Mỹ Trì - Từ Liêm - TP Hà Nội. (nay thay đổi địa chỉ thành Tòa nhà Vinaconex 9 - Lô HH2-2 - Đường Phạm Hùng - Phường Mỹ Trì - Quận Nam Từ Liêm - TP Hà Nội)

3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

* Ngành nghề kinh doanh

- Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, xây dựng nhà ở, các công trình giao thông, thủy lợi, bưu điện, cấp thoát nước, nền móng, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, các công trình đường dây và trạm biến thế điện.
- Kinh doanh phát triển khu đô thị mới, hạ tầng khu công nghiệp và kinh doanh bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản.
- Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, vật tư thiết bị ngành xây dựng.
- Xuất nhập khẩu vật tư thiết bị, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng nông, lâm, thủy sản, hàng tiêu dùng, đồ gỗ nội ngoại thất phục vụ sản xuất và tiêu dùng; Xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị và vật liệu xây dựng.
- Khai thác, kinh doanh nước sạch, năng lượng điện.
- Hoạt động hỗ trợ trực tiếp cho vận tải: dịch vụ trông xe.

* Địa bàn hoạt động:

Hiện nay, Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 đã tham gia thi công tại nhiều công trình công nghiệp, dân dụng trên khắp cả nước, tập trung nhiều nhất tại các tỉnh miền Bắc.



4. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ



Đơn vị có liên quan

Công ty : Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam

Địa chỉ: Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84.24)6284 9234 **Fax:** (84.24) 6284 9208

Số ĐKKD: 0100105616 do Sở Kế hoạch - Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 01/8/2019

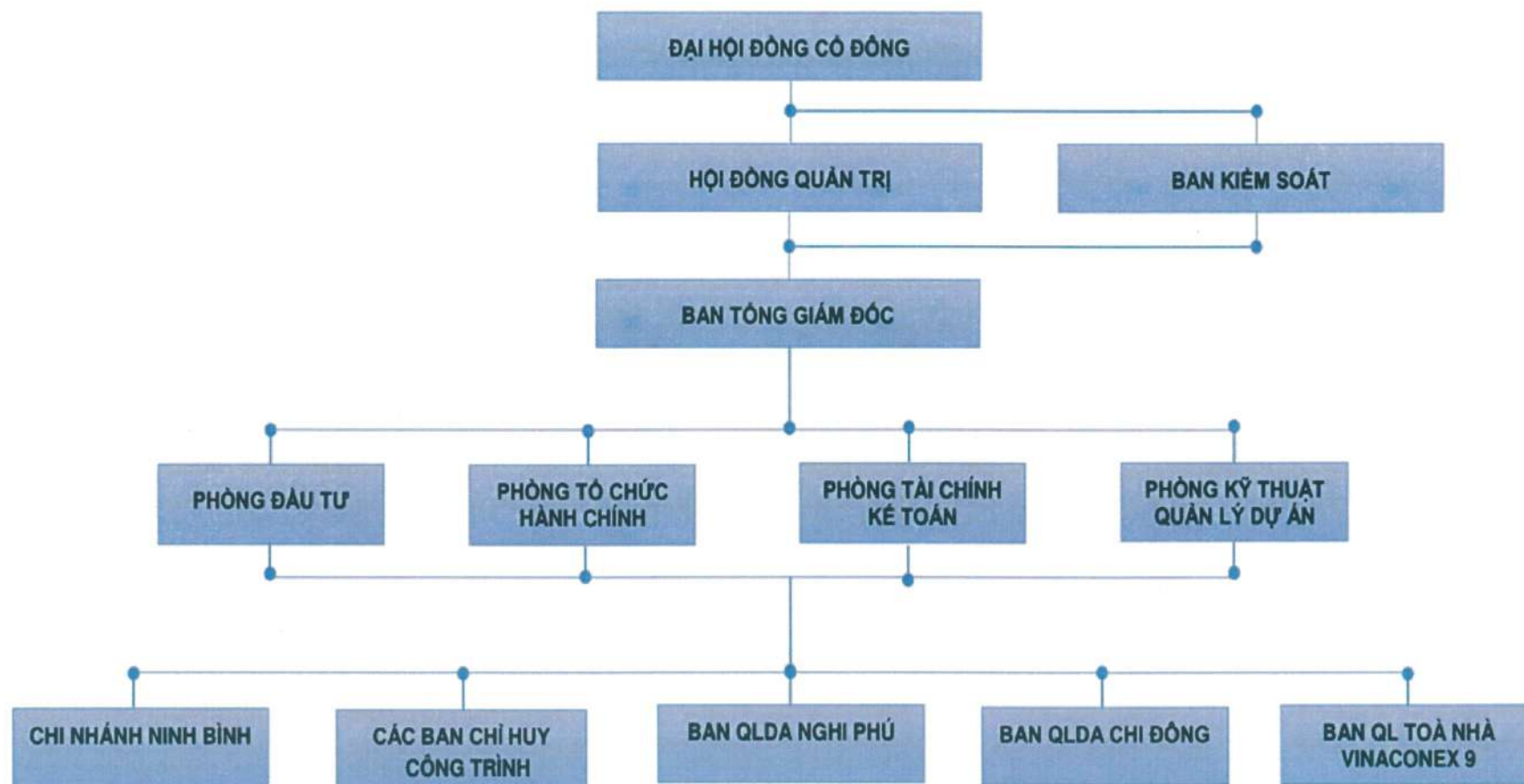
Vốn điều lệ: 4.417.106.730.000 đồng (Bốn nghìn bốn trăm mười bảy tỷ một trăm linh sáu triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng)

Tỉ lệ nắm giữ của công ty: 36% vốn điều lệ, tương đương **4.320.000** (Bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn) cổ phiếu.

4. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ (TIẾP)

b. Tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9



5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Hướng tới trở thành một nhà thầu xây dựng chuyên nghiệp, có tính cạnh tranh cao không chỉ ở thị trường trong nước mà còn ở nước ngoài. Công ty cổ phần xây dựng số 9 đã không ngừng cố gắng mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm, gia tăng lợi ích cho các cổ đông, tăng thu nhập cho người lao động, tạo dựng thương hiệu, giữ gìn uy tín, đóng góp cho cộng đồng những công trình thực sự chất lượng. Trong năm 2020, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn dưới sự tác động của nền kinh tế, tuy nhiên, với tiềm năng, thế mạnh vốn có về con người, về công nghệ thiết bị, về truyền thống trong nhiều năm qua, Công ty cổ phần xây dựng số 9 đã mạnh dạn đổi mới. Đây là bước đệm quan trọng để đảm bảo cho mục tiêu dài hạn trong tương lai là trở thành một đơn vị hàng đầu trong ngành xây dựng, một thương hiệu uy tín được bạn bè trong nước cũng như quốc tế biết đến.



Để thực hiện được mục tiêu trên Công ty cần tập trung thực hiện những giải pháp:

Xác định con người là yếu tố then chốt, chú trọng vào công tác đào tạo cán bộ và tuyển dụng cán bộ trẻ, những con người có nhiệt huyết, sức trẻ, nhân tố nắm giữ tương lai của Công ty.

Tập trung khai thác tối đa những thiết bị đã được đầu tư từ những năm trước, nghiên cứu chế tạo, thay thế bằng các công nghệ nội địa nhằm giảm giá thành. Tiếp tục tiếp cận, đổi mới công nghệ không ngừng nhằm bắt kịp tốc độ phát triển trong lĩnh vực thi công xây lắp.

Kinh tế mở cửa đang tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho việc hợp tác kinh doanh trong và ngoài nước, tuy nhiên cũng không ít khó khăn trong việc tạo ra thị trường cạnh tranh khốc liệt. Vì vậy, Công ty cần nắm bắt cơ hội, hợp tác cùng phát triển, gia tăng cơ hội việc làm nhằm duy trì và phát triển Công ty trong thời kỳ đổi mới.

Tiếp tục nghiên cứu, mở rộng lĩnh vực thi công của công ty bao gồm các ngành nghề phụ trợ như thi công hoàn thiện, thi công điện nước, thi công nội thất để khép kín quy trình thi công dân dụng đưa ra sản phẩm hoàn chỉnh cho chủ đầu tư, giúp công ty chủ động trong thực hiện tiến độ công việc, giảm sự phụ thuộc của Công ty với các nhà thầu phụ.



6. CÁC RỦI RO TÁC ĐỘNG KHÁCH QUAN TỪ NỀN KINH TẾ

Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Năm 2020 được xem là một năm của những khó khăn và thách thức lớn đối với kinh tế thế giới nói chung, trong đó có Việt Nam. Kinh tế thế giới được dự báo suy thoái nghiêm trọng nhất trong lịch sử, tăng trưởng của các nền kinh tế lớn đều giảm sâu do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19. Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì tăng trưởng với tốc độ tăng GDP ước tính đạt 2,91%.

Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, làm gián đoạn hoạt động kinh tế – xã hội của các quốc gia trên thế giới; xung đột thương mại Mỹ – Trung vẫn tiếp diễn. Trong nước, thiên tai, dịch bệnh tác động không nhỏ tới các hoạt động của nền kinh tế và cuộc sống của người dân; tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm ở mức cao. Tuy nhiên, với những giải pháp quyết liệt và hiệu quả trong việc thực hiện mục tiêu kép “vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế – xã hội”, kinh tế Việt Nam vẫn đạt kết quả tích cực với việc duy trì tăng trưởng. Mặc dù tăng trưởng GDP năm 2020 đạt thấp nhất trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trước những tác động tiêu cực của dịch Covid-19 thì đó là một thành công của nước ta với tốc độ tăng thuộc nhóm nước cao nhất thế giới.

Lạm phát

Nhìn chung, mặt bằng giá năm nay tăng khá cao so với cùng kỳ năm trước, ngay từ tháng Một đã tăng 6,43%, ảnh hưởng đến công tác quản lý, điều hành giá của năm 2020, dẫn đến việc kiểm soát lạm phát theo mục tiêu dưới 4% Quốc hội đặt ra gặp nhiều khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo, điều hành sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp của các Bộ, ngành, địa phương, mức tăng của CPI được kiểm soát dần qua từng tháng với xu hướng giảm dần. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2020 tăng 3,23% so với năm trước, đạt mục tiêu kiểm soát lạm phát, giữ CPI bình quân năm 2020 dưới 4% của Quốc Hội đề ra trong bối cảnh một năm với nhiều biến động khó lường. CPI tháng 12/2020 tăng 0,19% so với tháng 12/2019, là mức thấp nhất trong giai đoạn 2016-2020.

Rủi ro pháp luật

Mọi hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật hiện hành như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật thuế thu nhập cá nhân... Tuy nhiên, hệ thống luật pháp của Việt Nam đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện, do đó các luật và văn bản dưới luật này sẽ có thể được chỉnh sửa cho phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Năm 2020 cùng với sự thay đổi và thêm mới ngày càng nhiều các văn bản Thông tư Nghị định, việc này đã có ảnh hưởng không nhỏ tới các doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, tiếp cận và tuân thủ thực hiện các quy định của pháp luật. Những sự thay đổi này sẽ có thể gây ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

7. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

- Năm 2020, tình hình dịch COVID-19 đã và đang tác động tiêu cực đến nhiều mặt của đời sống kinh tế - xã hội của người dân, đặc biệt ảnh hưởng nặng nề đến tình hình sản xuất kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp nói chung và công ty nói riêng.
- Lãi suất giảm giúp doanh nghiệp có cơ hội tiếp cận các nguồn tiền vay với mức lãi suất ưu đãi, đảm bảo cho sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên dòng tiền của các chủ đầu tư dự án lại không ổn định và chậm chi trả, đặc biệt là các dự án đã thi công xong và các dự án công ty đảm nhận thi công đến giai đoạn kết thúc để bàn giao. Việc này dẫn đến số dư vay bình quân trong năm luôn giữ ở mức cao làm chi phí tài chính cũng tăng lên mặc dù mức lãi suất thấp.
- Chính phủ áp dụng nới lỏng các cơ chế chính sách nhằm thu hút nguồn đầu tư từ nước ngoài, đầu tư công về xây dựng hạ tầng tăng tạo cơ hội việc làm mới cho các doanh nghiệp xây lắp, tuy nhiên việc đấu thầu các dự án cũng gặp nhiều khó khăn khi vấp phải sự cạnh tranh khốc liệt của các đối thủ mạnh trên thị trường.
- Công ty có đội ngũ cán bộ lãnh đạo trẻ, còn thiếu kinh nghiệm trong công tác điều hành, công tác quản trị nội bộ của Công ty đang trong giai đoạn điều chỉnh và hoàn thiện đồng bộ.

Một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính năm 2020:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020 (kế hoạch)	Năm 2020 (thực hiện)	Tỷ lệ thực hiện/Kế hoạch năm 2020	% tăng giảm của năm 2019 so với năm 2020
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.074,5	1.020.434	749.165	73,41%	-30,27%
Lợi nhuận sau thuế	0,9	12.020	-20.937	-174,85%	-2426,333%
Tổng tài sản	1.472		1.259		-14,470%
Nợ phải trả	1.297,4		1.105		-14,830%
Vốn chủ sở hữu	174,5		153,6		-11,977%

8. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng:

1. Ông Phạm Thái Dương - Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Số CMTND : 164298379 Ngày cấp: 17/11/2004 Nơi cấp: Công an Tỉnh Ninh Bình
Ngày sinh : 20/10/1972 Nơi sinh: An Bình, Lạc Thủy, Hòa Bình
Trình độ văn hoá : 12/12 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

- 05/2004 – 04/2007 Trưởng ban ĐH DA : B1; NMXM Thăng Long ; NMXM Hải Phòng mới; Trạm nghiên Cứu Cẩm Phả ;
- 05/2007 – 02/2011 Đội trưởng đội XD số 9 trực thuộc CTCP xây dựng số 9,
- 03/2011 – 02/2012 Phó tổng giám đốc CTCP xây dựng số 9,
- 03/2012 đến nay Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc CTCP xây dựng số 9,

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Tổng giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác (nếu có): không

Số cổ phần VC9 đang nắm giữ tại thời điểm : 1.112.590 cổ phiếu chiếm 9,51% vốn điều lệ công ty

2. Ông Bùi Huy Thái - Chức vụ: Phó Tổng Giám Đốc

Số CMND : 030077000161 Ngày cấp : 16/06/2015 Nơi cấp : Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Ngày sinh : 23/09/1977 Nơi sinh : Hồng Lạc – Thanh Hà – Hải Dương
Trình độ văn hóa : 12/12 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cầu hầm

Quá trình công tác :

- 01/2003 – 05/2007 Phó phòng Kỹ thuật & Quản lý dự án Công ty cổ phần xây dựng số 9,
- 05/2007 – 12/2007 Phụ trách phòng Kỹ thuật & Quản lý dự án Công ty cổ phần xây dựng số 9,
- 01/2008 – 02/2012 Trưởng phòng Kỹ thuật & Quản lý dự án Công ty cổ phần xây dựng số 9,
- 03/2012 đến nay Phó Tổng Giám Đốc CTCP xây dựng số 9,

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc Công ty

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phiếu VC9 đang nắm giữ tại thời điểm : 472.203 cổ phần chiếm 4,04% vốn điều lệ

8. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (TIẾP)

3. Ông **Trần Trung Hà** - Chức vụ: **Phó Tổng Giám Đốc**

Số CMND : 026077000041 Ngày cấp : 15/07/2014 Nơi cấp : Hà Nội

Ngày sinh : 12/05/1977 Nơi sinh : Bình Lục, Hà Nam

Trình độ văn hóa : 12/12 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác :

- 05/2002 - 09/2005 Cán bộ kỹ thuật Đội 12 trực thuộc công ty CP xây dựng số 9
- 10/2005 - 02/2006 Đội phó Đội 12 trực thuộc công ty CP xây dựng số 9
- 02/2006 - 01/2012 Đội trưởng Đội 12 trực thuộc công ty CP xây dựng số 9
- 02/2012 - 06/2014 Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy, bí thư chi bộ, Giám đốc chi nhánh CTCP xây dựng số 9 tại Ninh Bình
- 06/2014 - 03/2015 Trưởng phòng Kỹ thuật - Quản lý dự án.
- 03/2015 - nay Phó tổng giám đốc Công ty CP xây dựng số 9

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phiếu VC9 đang nắm giữ tại thời điểm : 399.119 cổ phiếu chiếm 3.41% vốn điều lệ công ty

4. Ông **Chu Tùng Hiếu** - Chức vụ từng nắm giữ: Phó tổng giám đốc

Số CMND : 011836580 Ngày cấp : 15/05/2010 Nơi cấp : Hà Nội

Ngày sinh : 02/07/1976 Nơi sinh : Hưng Yên

Trình độ văn hóa : 12/12 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác :

- 2001 Nhân viên kỹ thuật Phòng Kỹ thuật Công ty Vinaconex 9
- 2001-2002 Nhân viên kỹ thuật Ban điều hành dự án B3 thuộc Công ty Vinaconex 9 thi công dự án Nhà máy xi măng Thị Vải
- 2002-2003 Nhân viên kỹ thuật Đội XDCT số 12 thuộc Công ty Vinaconex 9
- 2003-2009 Trưởng ban điều hành dự án B3 thuộc Công ty Vinaconex 9
- 2009-2010 Nhân viên giúp việc Văn phòng Giám đốc công ty Vinaconex 9
- 01/2010-08/2012 Chánh văn phòng Công ty Vinaconex 9

8. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (TIẾP)

- 08/2012-03/2016 Giám đốc Công ty cổ phần Vinaconex 9.1 thuộc Công ty cổ phần Vianaconex 9
- 03/2016 đến nay Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 9

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc Công ty

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phiếu VC9 đang nắm giữ tại thời điểm : 100 cổ phiếu chiếm 0% vốn điều lệ công ty

5. Ông Đoàn Ngọc Ba - Chức vụ: Phó Tổng Giám Đốc (Bổ nhiệm ngày 01/02/2018)

Số CMND : 037077000100 Ngày cấp : 11/8/2015 Nơi cấp : Hà Nội

Ngày sinh : 15/11/1977 Nơi sinh : Nam Phong, Nam Định

Trình độ văn hóa : 12/12 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác :

- 01/2006 - 04/2008 Cán bộ kỹ thuật tại Đội xây dựng công trình số 12 Công ty CP xây dựng số 9
- 05/2008 – 07/2011 Đội phó tại Đội xây dựng công trình số 12 Công ty CP xây dựng số 9
- 07/2011 – 04/2017 Bí thư chi bộ, Đội trưởng Đội xây dựng công trình số 6 Công ty CP xây dựng số 9
- 04/2017 – 01/2018 Chi ủy viên Chi bộ 2, Giám đốc Ban quản lý xây lắp 1 Công ty CP xây dựng số 9
- 01/2018 - nay Phó tổng giám đốc Công ty CP xây dựng số 9

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phiếu VC9 đang nắm giữ tại thời điểm : 58.936 cổ phiếu chiếm 0,5% vốn điều lệ công ty

6. Ông : Mai Xuân Toàn - Chức vụ: Kế toán trưởng - Trưởng phòng Tài chính Kế toán

Số CMND : 036076007764 Ngày cấp : 06/03/2019 Nơi cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Ngày sinh : 10/07/1976 Nơi sinh : Nam Định

Trình độ văn hóa : 12/12 Trình độ chuyên môn : Cử nhân tài chính tin dụng

8. TỒ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (TIẾP)

Quá trình công tác :

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, hình quyền, Đoàn thể)
10/2000 – 03/2004	Nhân viên kế toán ngân hàng tại Nhà máy bê tông và XD Xuân Mai
04/2004 – 06/2004	Nhân viên kế toán BQL DA đầu tư khôi phục cải tạo Nhà máy bê tông Đạo Tú. tại Cty CP bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai
07/2004 – 06/2008	Trưởng phòng Tài chính - Kế toán tại Chi nhánh Cty CP bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai tại Vĩnh Phúc
07/2008 – 12/2011	Kế toán trưởng tại Công ty CP Xuân Mai - Đạo Tú
01/2012 – 12/2012	Kế toán trưởng tại Cty CP bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai
02/2013 – 09/2013	Trợ lý Tổng giám đốc tại Cty CP bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai
10/2013 – 05/2014	Chuyên viên Ủy ban tài chính tại Cty CP Đầu tư và XD Xuân Mai
06/2014 – 10/2017	Kế toán trưởng tại Công ty CP Xây lắp Xuân Mai
11/2017 – 06/2019	Làm việc tự do tại
07/2019 – 04/2020	Chuyên viên Ban QL và GS đầu tư tài chính tại Tổng công ty CP XNK và XD Việt Nam
24/04/2020 – đến nay	Trưởng phòng Tài chính Kế toán kiêm Kế toán trưởng Công ty tại Công ty CPXD số 9-Vinaconex

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty : Kế toán trưởng - Kiểm trưởng phòng Tài chính - Kế toán

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phiếu VC9 đang nắm giữ tại thời điểm : 0 cổ phiếu chiếm 0% vốn điều lệ công ty

8. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (TIẾP)

Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến thời điểm 31/12/2020. Công ty có **280 CBCNV**.

<i>Phân loại theo đối tượng lao động</i>				<i>Phân loại theo giới tính</i>			
	Trong danh sách	Hợp đồng	Tổng số		Nam	Nữ	Tổng số
Cán bộ quản lý và nhân viên	141	0	141	Cán bộ quản lý và nhân viên	118	23	141
Công nhân tại công trường	139	861	1.000	Công nhân tại công trường	972	28	1000

Chính sách đối với người lao động

- Thời gian làm việc: Vinaconex 9 tổ chức làm việc 8h/ngày: 5,5 ngày/tuần.
- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản: theo quy định của Bộ Luật lao động.
- Điều kiện làm việc: Đối với các bộ phận làm việc tại văn phòng luôn đảm bảo văn phòng khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Vinaconex 9 trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt. Ngoài ra Vinaconex 9 cũng luôn thực hiện đầy đủ, đúng Luật các quy định đối người lao động như chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp... và các chế độ khác.
- Hệ thống lương của Vinaconex 9 được xây dựng dựa vào nguyên tắc công bằng trên cơ sở đánh giá một cách toàn diện trình độ, năng lực và chủ yếu là dựa vào hiệu quả công việc, có tính cạnh tranh đối với các doanh nghiệp trong cùng ngành và lĩnh vực. Hệ thống này cũng bảo đảm tuân thủ những quy định về chế độ tiền lương của Nhà nước. Vinaconex 9 áp dụng chính sách tiền lương theo năng suất và hiệu quả kinh doanh.
- Vinaconex 9 thực hiện đúng và đầy đủ việc trích nộp Bảo hiểm Xã hội & Bảo hiểm Y tế và trợ cấp thôi việc cho người lao động theo chế độ quy định hiện hành của Luật lao động.

9. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN

- Trong lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản: Đã hoàn thiện bàn giao cơ bản hạ tầng kỹ thuật cho địa phương tại dự án Nghi Phú; Dự án Chi Đông vẫn đang thực hiện điều chỉnh quy hoạch với các cơ quan quản lý Nhà nước. Trong năm vẫn chưa tìm kiếm được dự án đầu tư mới.
- Các khoản đầu tư lớn: không có.



10. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.472	1.259	-14,47%
Doanh thu thuần	1.075	749	-30,326%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	12,3	-21,949	
Lợi nhuận khác	(2,2)	1,076	
Lợi nhuận trước thuế	10,1	-20,872	
Lợi nhuận sau thuế	0,9	-20,937	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,07	1,08	0,934%
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
Hệ số thanh toán nhanh:	0,71	0,75	5,634%
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn			
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,88	0,87	-1,136%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	7,43	7,19	-3,23%

10. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (TIẾP)

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	2,01	2,028	0,895%
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,73	0,595	-18,493%
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,0008	-0,027	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,005	-0,136	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,0006	0,016	



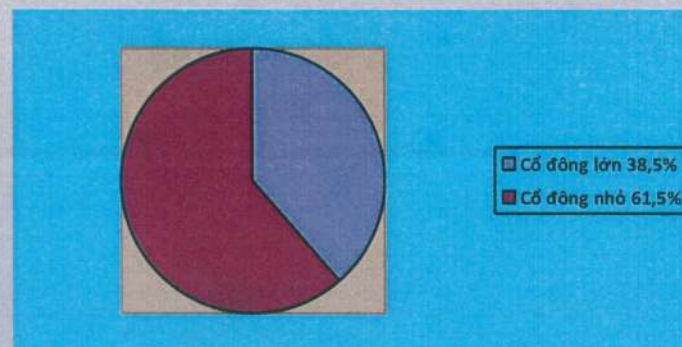
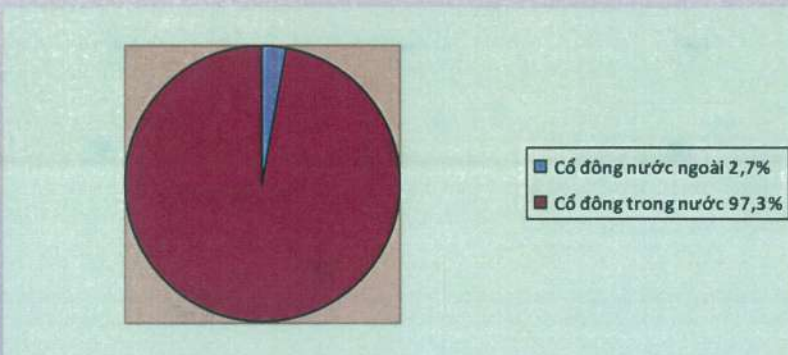
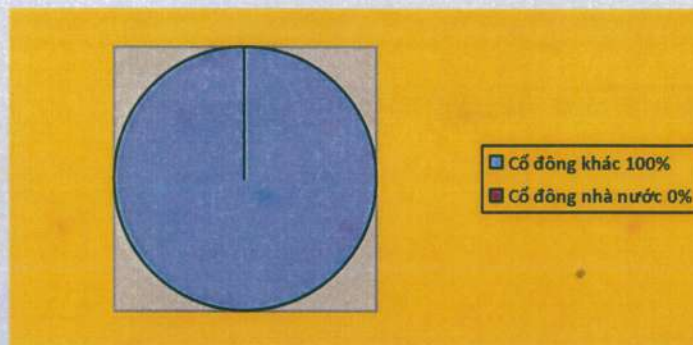
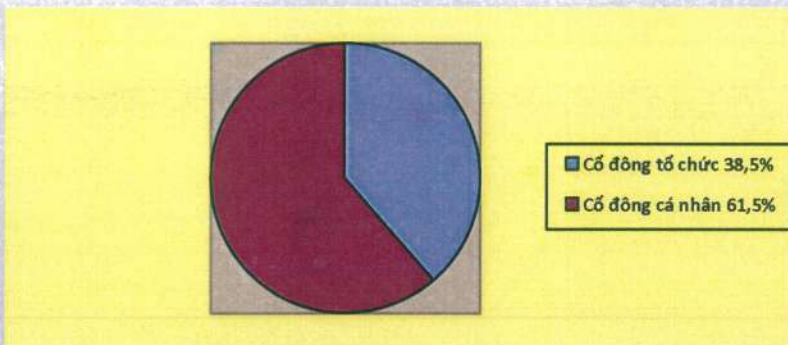
11. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

*Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

Loại	Vốn cổ phần đã phát hành	Cổ phiếu quỹ	Tổng số cổ phiếu đang lưu hành
Số lượng	12.000.000	304.800	11.695.200

*Số lượng cổ đông chốt theo danh sách ngày 11/03/2020 : 803 cổ đông.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (Cập nhật lại)



12. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Chính sách liên quan đến người lao động:

- **Thu nhập bình quân đạt: 10.081.000 đồng/người/tháng.**

- **Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động:**

Thực hiện tốt công tác Công đoàn tham gia, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động; Thực hiện tốt việc nộp tiền BHXH nên các chế độ, ốm đau, thai sản, hưu trí của người lao động đã được giải quyết kịp thời và đầy đủ.

Các phòng ban, ban chỉ huy công trình thi công thường xuyên thăm hỏi, đồng thời kiểm tra việc thực hiện công tác tổ chức nơi ăn ở, điều kiện làm việc của người lao động. Xây dựng chuyên đổi mức lương cụ thể cho người lao động. Đầu tư các hoạt động thể dục, giải trí tại công trường và văn phòng công ty. Tổ chức tặng quà và phân thưởng cho các cháu là con của CBCNV cho các dịp lễ tết..để động viên và góp phần làm cho CBCNV yên tâm công tác gắn bó với công ty.

- **Hoạt động đào tạo người lao động:**

Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động nhằm nâng cao tay nghề như tổ chức các lớp, khóa huấn luyện tay nghề nghiệp vụ giám sát thi công xây dựng công trình, cập nhật kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho CBCNV

- **Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:**

Công ty đã trích quỹ phúc lợi, quỹ công đoàn để ủng hộ trực tiếp bằng tiền hoặc thông qua các hình thức khác để ủng hộ các quỹ và các chương trình ủng hộ như: Ủng hộ Tết cho người nghèo” do Tổng công ty phát động, “Quỹ vì người nghèo”; “Quỹ đền ơn đáp nghĩa”...

13. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Trong năm 2020, do đại dịch Covid-19 bùng phát trên toàn cầu, làm ảnh hưởng rất lớn tới nhiều lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của nền kinh tế, trong đó có ngành xây dựng. Với sự chỉ đạo kịp thời của Tổng công ty Vinaconex, Hội đồng quản trị Công ty. Sự quyết liệt của Ban điều hành và sự đoàn kết, thống nhất của tập thể người lao động cũng đã hoàn thành: Tổng giá trị sản xuất kinh doanh đạt 60% kế hoạch, Doanh thu đạt 74% kế hoạch năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Công tác thu hồi công nợ từ các hợp đồng xây lắp đã và đang quyết toán đạt kết quả thấp, đặc biệt tại các công trình do Tập đoàn BIM làm chủ đầu tư, dẫn đến thực trạng tình hình tài chính công ty đang gặp rất nhiều khó khăn, số dư nợ vay các ngân hàng luôn duy trì ở mức cao nên chi phí tài chính cao. Trong năm tài chính 2020 chỉ tiêu lợi nhuận không đạt theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Trong lĩnh vực xây lắp: Ứng dụng đồng bộ công nghệ thi công cốt pha nhôm định hình để thi công các Công trình: Chung cư khu đô thị Tây Hồ Tây, Dự án Vincity Oceanpark cao tầng, Thi công kết cấu phần ngầm cao tầng KĐT mới An Hưng, Chung cư cao tầng tại Khu đô thị Ecopark, kho hàng hóa ACSV Nội Bài, Sunshine Reverside, Chung cư Bim Group tại Hạ Long đạt chất lượng tốt. Từ đó đã nâng cao uy tín và năng lực thi công của Công ty trong lĩnh vực thi công nhà cao tầng. Việc quảng bá hình ảnh và xây dựng thương hiệu của Công ty được thực hiện tốt;
- Trong lĩnh vực đầu tư và kinh doanh bất động sản: Đã hoàn thiện bàn giao cơ bản hạ tầng kỹ thuật cho địa phương tại dự án Nghi Phú; Dự án Chi Đông vẫn đang thực hiện điều chỉnh quy hoạch với các cơ quan quản lý Nhà nước. Trong năm vẫn chưa tìm kiếm được dự án đầu tư mới.

2. Về chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Năm 2020, Công ty đạt được những thành quả về sản xuất kinh doanh như sau:

- Giá trị sản xuất kinh doanh đạt **599.679** tỷ đồng, đạt **60%** so với kế hoạch năm 2020 với các lĩnh vực chính như sau:
 - +Xây lắp: **528.448** tỷ đồng
 - +Đầu tư kinh doanh Bất động sản và hạ tầng: **66,291** tỷ đồng
 - +Cung cấp dịch vụ khác: **3,088** tỷ đồng
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt: **749.165** tỷ đồng, đạt **73,41%** so với kế hoạch năm 2020 với các cơ cấu như sau:
 - +Xây lắp: **709.978** tỷ đồng
 - +Đầu tư kinh doanh Bất động sản và hạ tầng: **37,743** tỷ đồng
 - +Hoạt động SX, KD khác : **1,444** tỷ đồng

14. PHƯƠNG HƯỚNG MỤC TIÊU SXKD NĂM 2021

1. Nhiệm vụ chính trong năm 2021

- Mục tiêu trọng tâm: Tái cấu trúc toàn diện các mặt hoạt động của công ty;
- Xem thu hồi công nợ là nhiệm vụ trọng tâm, lấy thi công xây lắp làm mũi nhọn, giữ ổn định hoạt động và phát triển từng bước;
- Duy trì và phát triển công tác tìm kiếm việc làm trong lĩnh vực xây lắp, triển khai các dự án đầu tư bất động sản hiện có và tiếp cận dự án đầu tư bất động sản mới.
- Phân đầu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Tăng trưởng
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	599.679	636.903	106%
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	749.165	567.260	75,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-20,872	5,979	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-20,937	4,783	
5	Tỷ suất cổ tức	%	0%		

3. Một số giải pháp thực hiện hoàn thành mục tiêu 2021:

- Xây dựng và triển khai ngay đề án “Tái cấu trúc toàn diện” các mặt hoạt động của công ty từ tổ chức, con người đến cách thức giao khoán, điều hành, quản lý trong công tác thi công xây lắp.
- Thực hiện nghiêm túc tính kỷ luật, kỷ cương trong các hoạt động điều hành, kiên quyết thay thế ngay những cán bộ vi phạm kỷ luật, năng lực hạn chế, không tuân thủ ý kiến chỉ đạo, tổ chức sản xuất không hiệu quả.
- Phân công, phân cấp rõ trách nhiệm, quyền hạn các thành viên Ban điều hành trong thực hiện nhiệm vụ giám sát, tổ chức thực hiện các Hợp đồng xây lắp theo phương án kinh tế được phê duyệt, đảm bảo hiệu quả tối ưu;
- Đặc biệt ưu tiên công tác thị trường tìm kiếm việc làm thi công xây lắp và triển khai tiếp các dự án cũ, tiếp cận các dự án đầu tư bất động sản mới để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Áp dụng các khoa học, công nghệ thông tin trong quản lý điều hành công ty đến quản lý các dự án thi công.
- Định biên nhân sự theo tỷ trọng doanh thu để nâng cao năng suất lao động. Tăng cường tuyên dụng cán bộ kỹ thuật có năng lực, chủ động thu hút lực lượng lao động trực tiếp và kiểm soát tốt việc sử dụng lao động tại các công trình.
- Rà soát cắt giảm triệt để các chi phí không cần thiết trong quản lý và sản xuất. Thực hiện tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý, chi phí tài chính để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Tập trung quyết toán, thu hồi vốn dứt điểm các công trình đã thi công xong để tạo sự chủ động về dòng tiền, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm là yếu tố then chốt của sự tồn tại và phát triển trong năm 2021.
- Thực hiện đúng các quy định về cung cấp, sử dụng, bảo quản tài sản thiết bị, tiếp tục nghiên cứu đầu tư nâng cao năng lực thi công của Công ty.
- Lập kế hoạch và phân giao cụ thể, gán trách nhiệm đến từng thành viên Ban điều hành trong công tác thu hồi vốn. Giữ số dư nợ vay ngân hàng cuối mỗi quý ở mức nhỏ hơn 200 tỷ đồng; Thực hiện nghiêm túc cân đối thu chi đối với từng công trình.

15. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Về hoạt động của công ty trong năm 2020

Năm 2020, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn về nguồn vốn, công ăn việc làm, thị trường xây dựng cạnh tranh ngày càng khốc liệt do đó chi phí sản xuất ngày càng cao, hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh không đạt so với mong đợi của các Quý cổ đông. Hội đồng quản trị Công ty đã bám sát kế hoạch, chiến lược giai đoạn năm 2020-2025 của Công ty và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 và nhiệm kỳ 2020-2025. Đã tổ chức triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát Ban điều hành thực hiện các công việc; Kịp thời hỗ trợ, định hướng các hoạt động của Ban điều hành. Từ đó đã duy trì hoạt động của Công ty ổn định, đảm bảo đủ việc làm và thu nhập cho người lao động.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Giá trị sản xuất kinh doanh đạt 599.697 tỷ đồng (tương đương 60% kế hoạch); Doanh thu đạt 749.165 tỷ đồng (tương đương 73,41% kế hoạch); lợi nhuận sau thuế đạt -20,973 tỷ đồng; Cổ tức dự kiến đạt 0%.

2. Về hoạt động của Ban điều hành trong năm 2020

** Những việc đã làm được:*

- Đã tuân thủ định hướng, ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong triển khai các nghị quyết, chỉ thị, kết luận chỉ đạo các công việc. Chủ động xác định rõ và tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ chính trong công tác điều hành. Thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản về sản xuất kinh doanh năm 2020.
- Triển khai đồng bộ mô hình tổ chức sản xuất tập trung toàn công ty. Công tác tổ chức thi công, nhận diện thương hiệu theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại tại các công trình.
- Thi công đạt chất lượng cao và đúng tiến độ tại các công trình: Dự án Vincity Gia Lâm, Dự án xi măng Xuân Thành - Hà Nam, Dự án Gotek – Bắc Ninh, Dự án xi măng Hoàng Thạch - Hải Dương, nước thải Đà Nẵng.
- Chủ động trong việc đề xuất bổ nhiệm các nhân sự chủ chốt để nâng cao năng lực điều hành đối với Ban điều hành và các đơn vị trực thuộc.

** Những việc còn tồn tại:*

- Chưa sát sao trong công tác thu hồi công nợ các công trình đã thi công xong, công tác thu hồi vốn tại các công trình đang thi công đạt kết quả thấp do đó không đạt kế hoạch đề ra.
- Trong công tác đấu thầu, Ban điều hành chưa chỉ đạo quyết liệt, sát sao cộng thêm tính cạnh tranh gay gắt trên thị trường xây dựng nhà cao tầng nên tỉ lệ trúng thầu thấp hoặc trúng nhưng với giá trúng thầu rất thấp.
- Tổ chức triển khai thi công tại một vài công trình còn hạn chế trong việc chuẩn bị mặt bằng, triển khai biện pháp thi công, huy động nhân lực. Công tác quản lý, điều động thiết bị còn chậm và bị động.
- Công tác tài chính còn thiếu chủ động, nợ phải thu và số dư vay tín dụng cuối năm vẫn còn ở mức cao. Chi phí tài chính, chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm vẫn chưa được tiết giảm, hóa đơn Công ty trong năm 2020 đã bị phong tỏa 01 lần.
- Việc thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí quản lý, chi phí sản xuất có thực hiện nhưng kết quả chưa cao.
- Chưa tìm kiếm được dự án đầu tư bất động sản mới để triển khai đầu tư. Các dự án đầu tư đến giai đoạn chính trang hoàn thiện hạ tầng nên tỷ trọng giá trị đầu tư thấp.

16. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Bám sát chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2020 - 2025, tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành thực hiện có hiệu quả công tác thị trường trong lĩnh vực thi công xây lắp và đầu tư kinh doanh bất động sản để tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững.
- Tiếp tục đổi mới nâng cao năng lực quản trị, điều hành thông qua việc tăng cường tính kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm trong thực hiện công việc. Kiên quyết thay thế ngay những cán bộ vi phạm kỷ luật, năng lực hạn chế, không tuân thủ ý kiến chỉ đạo, tổ chức sản xuất không hiệu quả.
- Chỉ đạo giám sát thường xuyên hoạt động của Ban Tổng giám đốc, các Phòng ban và các đơn vị trực thuộc.
- Thực hiện xây dựng và triển khai thực hiện ngay việc “Tái cấu trúc toàn diện” các mặt hoạt động của Công ty từ tổ chức, con người đến cách thức giao khoán, điều hành, quản lý trong công tác thi công xây lắp nhằm nâng cao và tăng cường tính độc lập, tính chủ động, tính hiệu quả.
- Tổ chức quản trị điều hành sản xuất các công trình dự án với mục tiêu “An toàn - Tiến độ - Chất lượng - Hiệu quả”.
- Tiếp tục rà soát hoàn thiện, ban hành các quy chế quản trị, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tăng cường giám sát tính minh bạch trong quản lý các chi phí như: chi phí sản xuất trực tiếp, chi phí tài chính; chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí khấu hao...
- Chỉ đạo Ban điều hành rà soát cắt giảm triệt để các chi phí không cần thiết trong quản lý và sản xuất. Thực hiện tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý, chi phí tài chính để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Tập trung quyết toán, thu hồi vốn dứt điểm các công trình đã thi công xong để tạo sự chủ động về dòng tiền, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm là yếu tố then chốt của sự tồn tại và phát triển trong năm 2021.
- Phê duyệt hạn mức dư nợ vay tín dụng năm, chỉ đạo Ban điều hành lập kế hoạch dòng tiền đối với từng lĩnh vực theo tháng, quý, năm.
- Thực hiện các hoạt động liên quan đến quyền lợi và lợi ích của cổ đông và các nghĩa vụ quy định về công bố thông tin của Công ty niêm yết.



17. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Ông Nguyễn Hữu Tới - Chủ tịch Hội đồng quản trị (không điều hành)

- ✓ Ngày tháng năm sinh: 02/03/1959 Nơi sinh: Gia Sinh – Gia Viễn – Ninh Bình
- ✓ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng xây dựng
- ✓ Quá trình công tác:
 - 09/2011 - 05/2015 Bí thư Đảng ủy, Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 12- Vinaconex
 - 05/2015 - 01/2019 Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần xây dựng số 12- Vinaconex
 - 01/2019 - 05/2020 Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty CP Vinaconex, Thành viên HĐQT Công ty CP xây dựng số 9.
 - 05/2020 đến nay Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty CP Vinaconex, Chủ tịch HĐQT Công ty CP xây dựng số 9.
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: 2.000.000 cổ phần chiếm 16.67% vốn điều lệ
- ✓ Số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị nắm giữ tại các công ty khác: 06 Công ty

2. Ông Nguyễn Xuân Đông - Thành viên hội đồng quản trị

- ✓ Ngày tháng năm sinh: 29/12/1966 Nơi sinh: Trường Yên – Chương Mỹ - Hà Tây
- ✓ Trình độ chuyên môn: Trung cấp Kế toán
- ✓ Quá trình công tác:
 - 1988-1991 Cán bộ nhà máy bê tông Xuân Mai
 - 1992-2001 Chỉ huy trưởng Công ty xây dựng phát triển nông thôn 8
 - 04/2001-12/2018 Chủ tịch, Tổng giám đốc Công ty TNHH An Quý Hưng
 - 12/2018 – 01/2019 Chủ tịch, Tổng giám đốc Công ty TNHH An Quý Hưng
Tổng giám đốc Tổng công ty CP Vinaconex
 - 01/2019 – 03/2020 Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty CP Vinaconex
Chủ tịch HĐQT Công ty CP xây dựng số 9
 - 03/2020 đến nay Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty CP Vinaconex
Thành viên HĐQT Công ty CP xây dựng số 9
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: 0 cổ phiếu chiếm 0% vốn điều lệ công ty
- ✓ Số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị nắm giữ tại các công ty khác: 06 Công ty.

17. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP)

3. Ông Dương Văn Mậu- Thành viên Hội đồng quản trị

- ✓ Ngày tháng năm sinh: 06/10/1978 Nơi sinh: Yên Đòng, Ý Yên, Nam Định
- ✓ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- ✓ Quá trình công tác:
 - 10/2004 - 06/2008 Trưởng phòng công nghệ - Công ty CP bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai
 - 06/2008 - 03/2013 Bí thư chi bộ - Giám đốc Công ty CP tư vấn thiết kế Vinaconex Xuân Mai
 - 03/2013 - 10/2013 Ủy viên BCH đảng bộ - Bí thư Đảng ủy, ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty CP bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai.
 - 10/2013 - 03/2014 Phó Tổng giám đốc Tổng công ty CP Vinaconex
 - 03/2014 đến nay Phó Tổng giám đốc Tổng công ty CP Vinaconex, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CPXD số 9.
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: 2.000.000 cổ phần chiếm 16,67% vốn điều lệ
- ✓ Số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị nắm giữ tại các công ty khác: 07 công ty

4. Ông Phạm Thái Dương - Thành viên hội đồng quản trị (Tổng Giám đốc)

- ✓ Ngày tháng năm sinh: 20/10/1972 Nơi sinh: An Bình - Lạc Thủy - Hòa Bình
- ✓ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- ✓ Quá trình công tác:
 - 05/2004 – 04/2007 Trưởng ban điều hành DA : B1 ; NMXM Thăng Long ; NMXM Hải Phòng mới ; Trạm nghiên Cầm Phả
 - 04/2007 – 02/2011 Đội trưởng đội XD số 9 trực thuộc CTCP xây dựng số 9,
 - 03/2011 – 02/2012 Phó tổng giám đốc CTCP xây dựng số 9,
 - 03/2012 đến nay Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc CTCP xây dựng số 9,
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: 1.112.590 cổ phiếu chiếm 9,51% vốn điều lệ công ty
- ✓ Số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị nắm giữ tại các công ty khác: không

17. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP)

5. Ông Bùi Huy Thái - Thành viên Hội đồng quản trị (Bổ nhiệm ngày 30/01/2018)

- ✓ Ngày tháng năm sinh: 23/09/1977 Nơi sinh: Thanh Hà, Hải Dương.
- ✓ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cầu hầm
- ✓ Quá trình công tác:
 - 01/2003- 05/2007 Phó phòng kỹ thuật quản lý dự án Công ty cổ phần xây dựng số 9
 - 05/2007- 12/2007 Phụ trách phòng kỹ thuật quản lý dự án Công ty cổ phần xây dựng số 9
 - 01/2008 - 02/2012 Trưởng phòng kỹ thuật quản lý dự án Công ty CPXD số 9.
 - 03/2012 đến nay Phó tổng giám đốc công ty CPXD số 9
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: 472.203 cổ phần chiếm 4.04% vốn điều lệ
- ✓ Số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị nắm giữ tại các công ty khác: 0 công ty

18. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2020

- Chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện quyết liệt công tác tái cấu trúc đặc biệt là cấu trúc cơ cấu tổ chức hoạt động, công tác nhân sự và cấu trúc tài sản.
- Chỉ đạo Ban điều hành duy trì và phát huy mô hình quản lý sản xuất tập trung “Công ty - Ban chỉ huy”.
- Giám sát thường xuyên hoạt động của Ban Tổng giám đốc. Tăng cường công tác quản trị tài chính qua kiểm soát mức dư nợ ngân hàng nhằm tiết chi phí tài chính.
- Chỉ đạo sát sao việc thực hiện công tác quyết toán, công tác thu hồi vốn đối với các hợp đồng xây lắp, đặc biệt đối với hợp đồng đã thi công xong. Rà soát phương án kinh tế các dự án đã và đang thi công, phân tích đánh giá những yếu kém để khắc phục. Chỉ đạo cơ cấu lại các tài sản hiện có của Công ty, xây dựng kế hoạch và sử dụng vốn có hiệu quả.
- Chỉ đạo, yêu cầu Ban điều hành cắt giảm tối đa các chi phí của Công ty, tập trung xây dựng được dự toán các chi phí quản lý, chi phí tài chính và điều hành theo dự toán đã xây dựng.
- Thực hiện giám sát toàn diện các mặt trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đã hỗ trợ Ban điều hành trong công tác tạo điều kiện giao thầu thi công từ Tổng công ty đồng thời chỉ đạo trực tiếp Ban điều hành trong công tác thi công.
- Định hướng và chỉ đạo sát sao công tác thị trường tìm kiếm việc làm cho năm 2020 và gói đầu cho các năm tiếp theo.
- Thực hiện công tác cán bộ theo đúng chức năng nhiệm vụ và quy trình, quy định. Chỉ đạo thực hiện đầy đủ chế độ tiền lương cho người lao động đúng thời hạn.
- Chỉ đạo Ban điều hành khai thác hiệu quả năng lực máy móc, thiết bị hiện có của Công ty nhằm tiết giảm chi phí và tạo nguồn thu khấu hao máy móc, thiết bị. Chân chính việc quản lý, điều động, khai thác sử dụng, sửa chữa các thiết bị, xe máy tại các dự án.
- Yêu cầu thực hiện nghiêm theo quy định về việc công bố thông tin đối với công ty niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

18. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2020 (TIẾP)

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 11 phiên họp bao gồm cả thường kỳ và họp không chính thức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị để ban hành mười tám (21) Biên bản/Nghị quyết/Quyết định chỉ đạo định hướng các vấn đề trong hoạt động của Công ty, cụ thể:

TT	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Xuân Đông	30/3/2019	Chủ tịch HĐQT	5	100%	
2	Nguyễn Xuân Đông	30/3/2019	Thành viên HĐQT	6	100%	
3	Nguyễn Hữu Tới	30/3/2019	Chủ tịch HĐQT	6	100%	
4	Nguyễn Hữu Tới	30/3/2019	Thành viên HĐQT	5	100%	
5	Dương Văn Mậu	8/4/2015	Thành viên HĐQT	11	100%	
6	Phạm Thái Dương	8/4/2015	Thành viên HĐQT	11	100%	
7	Bùi Huy Thái	30/01/2018	Thành viên HĐQT	11	100%	

- Hội đồng quản trị luôn bám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã thông qua.
- Đã phân tích, đánh giá khách quan các vấn đề của Công ty, kịp thời đề ra những định hướng, những giải pháp thiết thực để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; nâng cao năng lực quản trị tạo sự ổn định của Công ty.
- Thực hiện đúng trách nhiệm theo Điều lệ và các văn bản pháp quy; Đã tập trung chỉ đạo, giám sát toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh. Thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo kịp thời các vấn đề trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành thuộc lĩnh vực xây lắp, lĩnh vực đầu tư, lĩnh vực tài chính.
- Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được lập phù hợp với tình hình thực tế. Chỉ đạo triển khai đồng thời nhiều giải pháp thực hiện nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đảm bảo mục tiêu “Đảm bảo ổn định cho Công ty và thu nhập ổn định cho người lao động”.
- Hỗ trợ và tạo điều kiện để Ban điều hành thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; Chỉ đạo làm tốt công tác thị trường, công tác thu hồi vốn, công tác tổ chức cán bộ theo đúng chức năng nhiệm vụ và quy trình, quy định.

18. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2018 (TIẾP)

TT	Số nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	82/2020/NQ/VC9-HĐQT	12/02/2020	- Hội đồng quản trị cơ bản thống nhất thông qua ngày thực hiện quyền tham dự đại hội đồng cổ đông, thời gian, địa điểm và nội dung các báo cáo, tài liệu phục vụ và xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
2	135/NQ/2020/ VC9-HĐQT	11/03/2020	- Phê duyệt chủ trương thanh lý một số tài sản cố định là các thiết bị cũ, hỏng hoạt động không có hiệu quả.
3	272/2020/NQ/VC9-HĐQT	15/4/2020	- Nghị quyết của HĐQT về việc phê duyệt chủ trương thanh lý xe ô tô cũ, hỏng hoạt động không hiệu quả (xe ô tô BKS 29Z-7004 và xe BKS 29A-165.10) .
4	290/2020/NQ/VC9-HĐQT	23/4/2020	- Xem xét, phê duyệt chủ trương miễn nhiệm bà Lại Thị Lan thôi giữ chức vụ Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty và bổ nhiệm ông Mai Xuân Toàn trưởng phòng tài chính kế toán kiêm kế toán trưởng Công ty.
5	165/2020/QĐ/VC9-HĐQT	24/4/2020	- Thôi giao nhiệm vụ trưởng phòng tài chính kế toán đối với bà Lại Thị Lan.
6	168/2020/QĐ/VC9-HĐQT	24/4/2020	- Tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Tài chính kế toán kiêm Kế toán trưởng đối với ông Mai Xuân Toàn.
7	344/2020/NQ/VC9-HĐQT	18/5/2020	- Ra soát công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông 2020 và phê duyệt nội dung các báo cáo, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị Công ty.
8	366/2020/BB/VC9-HĐQT	28/5/2020	- Biên bản ĐHĐCĐ thường niên 2020 của công ty CPXD số 9.
9	367/2020/NQ/VC9-HĐQT	28/5/2020	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020 của công ty CPXD số 9
10	368/2020/BB/VC9-HĐQT	28/5/2020	- Biên bản họp Hội đồng quản trị bầu chức danh Chủ tịch HĐQT đối với ông Nguyễn Hữu Tới.
11	370/2020/QĐ/VC9-HĐQT	28/5/2020	- Bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025 đối với ông Nguyễn Hữu Tới.

18. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2018 (TIẾP)

TT	Số nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
12	442/2020/NQ/VC9-HĐQT	19/6/2020	- Phê duyệt giá kinh doanh một số bất động sản tại các dự án đầu tư của Công ty.
13	475A/2020/NQ/VC9-HĐQT	02/7/2020	- Ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty được giao dịch với tổ chức tín dụng Ngân hàng TMCP Công Thương-CN Thăng Long
14	475B/2020/NQ/VC9-HĐQT	02/7/2020	- Ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty được giao dịch với tổ chức tín dụng Ngân hàng TMCP Đầu tư phát triển Việt Nam-CN Hà Tây
15	475C/2020/NQ/VC9-HĐQT	02/7/2020	- Ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty được giao dịch với tổ chức tín dụng Ngân hàng TMCP Đầu tư phát triển Việt Nam-CN Cầu Giấy
16	481/2020/NQ/VC9-HĐQT	07/7/2020	- Nghị quyết của HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán
17	482/2020/NQ/VC9-HĐQT	06/7/2020	- Nghị quyết HĐQT chấp thuận chủ trương chuyển đổi Ban quản lý thiết bị và công nghệ thành Phòng quản lý thiết bị và công nghệ
18	787/2020/NQ/VC9-HĐQT	30/12/2020	- HĐQT thống nhất không nhận thù lao của HĐQT năm 2020
19	765/2020/BB/VC9-HĐQT	31/12/2020	Biên bản họp HĐQT về việc kiện toàn nhân sự Phó Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc Công ty
20	766/2020/NQ/VC9-HĐQT	31/12/2020	- Kiện toàn nhân sự Phó chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc Công ty
21	568/2020/QĐ/VC9-HĐQT	31/12/2020	- Quyết định của HĐQT vv thôi giao nhiệm vụ Tổng giám đốc Công ty đối với ông Phạm Thái Dương để thực hiện nhiệm vụ Phó Chủ tịch HĐQT Công ty

19. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. Ông Vũ Văn Mạnh- Trưởng Ban Kiểm soát

- ✓ Ngày tháng năm sinh: 06/11/1972
- ✓ Nơi sinh: Xã Quang Trung, Kinh Môn, Hải Dương
- ✓ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế, Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: 0 cổ phần chiếm 0 % vốn điều lệ

2. Ông Chu Quang Minh - Thành viên Ban Kiểm soát

- ✓ Ngày tháng năm sinh: 24/12/1984
- ✓ Nơi sinh: Sơn Tây, Hà Nội
- ✓ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ

3. Ông Bùi Mạnh Tường - Thành viên Ban Kiểm soát

- ✓ Ngày tháng năm sinh: 22/05/1974
- ✓ Nơi sinh: Nam Đồng, Nam Sách, Hải Dương
- ✓ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: 0 cổ phần chiếm 0 % vốn điều lệ



20. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2020

* Các công tác đã thực hiện:

Trong năm 2020, các Kiểm soát viên và Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, cụ thể như sau:

- Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, thẩm định báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019; Thông qua các Báo cáo/Tờ trình của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên 2020.
- Phối hợp với HĐQT và Ban điều hành công ty trong công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020 của Công ty.
- Hỗ trợ công ty trong công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ công ty trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và của Công ty.
- Thẩm định các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, tuân thủ các chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định của pháp luật hiện hành.
- Tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của công ty theo các quy định của pháp luật.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

21. GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT

* Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

1. Đã thực hiện chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2020:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng	Thời gian (tháng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	15.000.000	12	0	
2	Ủy viên HĐQT	4	10.000.000	12	0	
3	Trưởng BKS	1	10.000.000	12	0	
4	Ủy viên BKS	2	5.000.000	12	0	
	Cộng				0	

2. Các khoản lương, thưởng từ quỹ lương của thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách, thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty:

TT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao năm 2020	Tiền lương năm 2020	Tiền thưởng từ quỹ lương	Tổng cộng
1	Phạm Thái Dương	Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc công ty	0	346.580.000	0	346.580.000
2	Bùi Huy Thái	Ủy viên HĐQT, Phó tổng giám đốc công ty	0	311.705.000	0	311.705.000

- Trong năm 2020, công ty không có các giao dịch hoặc hợp đồng thực hiện với cổ đông nội bộ. Công ty đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty theo hướng dẫn tại Quy chế quản trị nội bộ của Công ty và các văn bản hướng dẫn Luật doanh nghiệp năm 2014; Nghị định số 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với các công ty đại chúng.

22. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN

Tại báo cáo tài chính tổng hợp :

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần xây dựng số 9

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 được lập ngày 19 tháng 02 năm 2021, từ trang 06 đến trang 41, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

- Công ty chưa ghi nhận đầy đủ giá vốn hàng bán tương ứng với doanh thu đã ghi nhận của một số công trình xây dựng với số tiền là 111.074.111.691 đồng theo các quy định kế toán hiện hành tại Việt Nam. Nếu phản ánh đầy đủ giá vốn của các công trình trên thì trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020, chỉ tiêu "Giá vốn hàng bán" sẽ tăng lên là 111.074.111.691 đồng, chỉ tiêu "Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế" sẽ giảm đi tương ứng. Đồng thời, trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, chỉ tiêu "Hàng tồn kho" sẽ giảm đi 111.074.111.691 đồng và "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" sẽ giảm đi 111.074.111.691 đồng. Lỗ lũy kế trên Bảng cân đối kế toán sẽ tăng thêm 111.074.111.691 đồng.
- Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty đang trích lập thiếu dự phòng nợ phải thu khó đòi với số tiền 10.021.116.099 đồng. Nếu thực hiện trích lập dự phòng bổ sung nợ phải thu khó đòi sẽ làm cho các chỉ tiêu trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh gồm: "Chi phí quản lý doanh nghiệp" tăng lên với số tiền 10.021.116.099 đồng, "Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế" giảm đi với số tiền 10.021.116.099 đồng. Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán gồm: "Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi" tăng lên số tiền 10.021.116.099 đồng và "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" giảm đi số tiền 10.021.116.099 đồng. Lỗ lũy kế trên Bảng cân đối kế toán sẽ tăng thêm 10.021.116.099 đồng.

22. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN (TIẾP)

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khác. Kiểm toán viên này đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 tại ngày 30 tháng 3 năm 2020 như sau:

- Kiểm toán viên ngoại trừ về việc Công ty chưa ghi nhận đầy đủ giá vốn hàng bán tương ứng với doanh thu đã ghi nhận của một số công trình xây dựng với số tiền là 29.502.913.821 đồng theo các quy định kế toán hiện hành ở Việt Nam. Các tài liệu tại Công ty cho thấy, nếu phản ánh đầy đủ giá vốn của các công trình trên thì trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, "Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang" sẽ giảm đi 23.742.253.873 đồng, "Chi phí phải trả ngắn hạn" sẽ tăng lên 5.760.659.948 đồng và "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" sẽ giảm đi 29.502.913.821 đồng dẫn tới chỉ tiêu "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" chuyển thành lỗ lũy kế là 28.592.526.750 đồng. Đồng thời, trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019, chỉ tiêu "Giá vốn hàng bán" sẽ tăng lên là 29.502.913.821 đồng, chỉ tiêu "Lợi nhuận kế toán trước thuế" sẽ giảm đi tương ứng và chuyển từ "Lợi nhuận kế toán trước thuế" thành lỗ trước thuế là 19.389.746.260 đồng.
- Kiểm toán viên ngoại trừ về việc tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, số dư khoản trả trước cho người bán ngắn hạn bao gồm khoản trả trước cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng số 1 Mê Kông với số tiền là 1.488.996.000 đồng đã tồn đọng lâu ngày, kiểm toán viên không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về khả năng thu hồi của khoản thu này. Theo đó, Kiểm toán viên không thể xác định được liệu có cần thiết điều chỉnh các số liệu này hay không.

Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn
Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt

Hà Nội, ngày 19 tháng 02 năm 2021

Giám đốc

Kiểm toán viên

Đã ký

Đã ký

Bùi Ngọc Vượng

Nguyễn Huy Hoàng

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0941-2018-152-1

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 4531-2018-152-1

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 được giới thiệu chi tiết tại website công ty www.vinaconex-9.vn


NGUYỄN HỮU TÔI